

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2017/TLST-DS, ngày 19 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 19/9/2017 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm:1973

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Minh T, sinh năm: 1970

Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Ông Đinh Trọng C, sinh năm: 1962 và bà Bùi Thị K, sinh năm: 1974

Địa chỉ: Ấp 3, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Đinh Trọng C và bà Bùi Thị K có trách nhiệm trả cho chị Trần Thị H số tiền 124.000.000đ (một trăm hai mươi bốn triệu đồng)

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì vợ chồng ông C, bà K còn phải trả cho chị H tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Trần Thị H tự nguyện nộp 1.550.000đ (một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B theo biên lai số 0015504, ngày 19/7/2017.

Trả lại cho chị H 950.000đ (chín trăm năm mươi nghìn đồng) tại chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo biên lai thu tiền trên.

Vợ chồng ông Đinh Trọng C và bà Bùi Thị K tự nguyện nộp 1.550.000đ (một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- VKS huyện Bù Đốp;
- TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Bù Đốp;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Quang Lâm